

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST
Ngày 21 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thắng; Ông Nguyễn Xuân Đào.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đ Hoàng và Bà Đào Thúy Chinh - đều là Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lê Văn T** - sinh ngày 24/6/1990; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Huyện L, tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn P, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; Hiện ở xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên; Có vợ: Nguyễn Thị Thanh H - sinh năm 1990; Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Vợ, con hiện ở xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2020, ngày 04/8/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Hiện tại ngoại tại xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên. Có mặt

*** Người là chứng:**

1. Lê Anh D, sinh năm 1993. Vắng mặt

Địa chỉ: Lô B1/3 đường V, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng.

2. Anh Chu Minh Đ, sinh năm 1991. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1991. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 2 năm 2017, Lê Văn T kinh doanh dịch vụ Internet tại nhà thì thấy có nhiều người đến cửa hàng chơi Game Rikvip/Tip.Club và mua thẻ cào điện thoại để nạp Rik. Rik là tiền quy đổi sử dụng để đánh bạc trong game. Lê Văn T tìm hiểu và biết được Rikvip/Tip.Club là game bài đổi thưởng, trong đó tích hợp 54 trò chơi khác nhau và có số lượng người chơi đông đảo khắp toàn quốc. Người chơi sử dụng Rik có được từ việc nạp thẻ cào điện thoại hoặc mua của các đại lý rồi đặt cược vào các trò chơi trong game bài, nếu thắng thì được thêm Rik, thua thì mất Rik, người chơi có thể quy đổi Rik thành tiền mặt, thẻ cào điện thoại, thẻ game và việc thực hiện giao dịch mua bán Rik có thể thu lợi về kinh tế. Lê Văn T chủ động liên hệ với đại lý cấp 1 Lê Anh D - sinh năm 1993, ở Lô B1/3, đường Trần Văn Kỷ, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng là đại lý cấp 1 của game bài Rikvip/Tip.Club theo số điện thoại Hotline của Dũng được niêm yết trên hệ thống game để xin làm đại lý cấp 2 cho đại lý cấp 1 Lê Anh D. Dũng đồng ý. Lê Anh D và Lê Văn T thỏa thuận: Việc mua bán Rik giữa đại lý cấp 1 và đại lý cấp 2 với giá quy đổi là 830.000 đồng/1.000.000.000 Rik, không mất phí giao dịch trên hệ thống; Khi đại lý cấp 2 là Tới mua, bán Rik với người chơi (con bạc) thì hệ thống Game bài Rikvip/Tipclub sẽ tự động trừ 2% trên tổng Rik giao dịch, gọi là phí giao dịch. Cuối tháng, căn cứ vào tổng doanh số mua bán Rik với khách hàng, đại lý cấp 1 của Dũng sẽ trích lại cho Tới 1% hoa hồng và được trả bằng Rik. Ngoài ra, đại lý cấp 1 của Dũng còn tổ chức các sự kiện và đua “Top” (đứng đầu) doanh số, nếu đạt sẽ được thưởng bằng Rik. Lê Văn T cung cấp cho Lê Anh D số chứng minh thư nhân dân, tài khoản Ngân hàng; Tới sử dụng máy tính để bàn tại quán Internet; điện thoại di động Iphone 7, sim thuê Bo 0943234078 để đăng ký tài khoản game, nhận mã OTP khi nhận, chuyển Rik, nhận SMS Bnking. Tài khoản game bài Rikvip/Tipclub của Lê Văn T có tên đăng nhập là “huyentoi9090”, tên hiển thị “Rikvanlam”. Ngoài ra, Tới sử dụng 4 tài khoản Ngân hàng mang tên Lê Văn T để nhận, chuyển tiền quy đổi từ Rik với đại lý cấp 1 và người chơi gồm: Tài khoản Ngân hàng VietcomBnk, BIDV, TechcomBnk và ViettinBnk. Sau khi được Dũng xét duyệt cho làm đại lý cấp 2 của game bài Rikvip/Tipclub, Lê Văn T bắt đầu làm đại lý cấp 2, thực hiện việc giao dịch mua bán Rik với đại lý cấp 1 và người chơi, từ ngày 27/2/2017 đến ngày 09/8/2017, do hệ thống game bài bị phát hiện nên Lê Văn T dừng hoạt động mua bán Rik. Quá trình làm đại lý cấp 2, Tới treo biển kèm số điện thoại của mình trước cửa quán Net để quảng cáo việc mua

bán Rik. Lê Văn T mua Rik của người chơi từ 810.0000 đồng đến 820.000 đồng/1.000.000.000 Rik, bán ra từ 840.000 đồng đến 850.000 đồng/ 1.000.000 Rik, sau đó hệ thống phát triển nhiều đại lý cấp 2 nên để cạnh tranh thì Tới mua Rik chủ yếu với giá 820.000 đồng/1.000.000 Rik và bán ra 840.000 đồng/1.000.000 Rik, đây là giá chung của các đại lý cấp 2.

Quá trình điều tra xác định đại lý cấp 2 Lê Văn T chuyên bán Rik cho 532 tài khoản và mua Rik của 391 tài khoản người chơi; số lần chuyển Rik cho người chơi là 11.394 lần với 36.818.753.884 Rik; số lần nhận Rik từ người chơi là 3.974 lần với 34.714.012.047 Rik; tổng doanh số chuyển, nhận Rik với người chơi là 71.532.765.891 Rik. Số tiền Lê Văn T thu lợi bất chính là 95.901.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án giai đoạn 1, Cơ quan điều tra đã thu giữ 18 tệp tin dữ liệu được thu thập theo Biên bản làm việc về việc sao chép dữ liệu một số máy chủ trong tủ D3, D4, D5, D6, D8, D9, C10 đặt tại tầng 12 tòa nhà Internet thuộc Trung tâm IDCMB - Công ty Dữ liệu VNPT - Chi nhánh Tổng công ty Dịch vụ viễn thông (Các máy chủ game Rikvip/Tipclub có địa chỉ IP cục bộ thuộc dải IP từ 10.10.10.2 đến 10.10.10.40. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định điểm Vippoint là gì, cơ chế hình thành điểm Vippoint, điểm Vippoint của các tài khoản trong hệ thống Rikvip/Tipclub có giao dịch mua bán Rik với tài khoản đại lý cấp 2 có tên đăng nhập “huyentoi9090”, tên hiển thị “Rikvanlam” tính đến ngày 29/8/2017 là Bao nhiêu.

Tại Kết luận giám định số 6502/C09-P6 ngày 08/10/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“Điểm Vippoint được hình thành bằng cách chuyển đổi điểm Point với tỉ lệ cụ thể: 1Vippoint = 2.700.000 Point. Điểm Point là điểm thưởng mà hệ thống Rikvip/Tipclub thưởng cho khách hàng khi sử dụng Rik để tham gia chơi game trên hệ thống Rikvip/Tipclub. Mỗi trò chơi có hình thức, tỷ lệ hưởng điểm riêng dựa trên số điểm đặt cược. Điểm Point có thể đổi thành tiền ảo Rik và điểm Point tích lũy càng lớn thì tỷ lệ quy đổi điểm Point thành tiền ảo Rik (Rate Rik) càng cao. Số lượng điểm Point tích lũy sẽ quyết định người chơi thuộc loại thành viên nào (Kim cương - Diamond; Platium; Vàng - Gold; Bạc - Silver; Đồng - Bronze...).

Mỗi đại lý cấp 1 trong hệ thống Rikvip/Tipclub được gọi là một Clan, mỗi người chơi khi mua bán với đại lý cấp 1 và đại lý cấp 2 thuộc nhánh của đại lý cấp 1 sẽ được đưa vào là tập khách hàng thuộc Clan của đại lý cấp 1 đó, mỗi khách hàng có thể thuộc nhiều Clan khác nhau. Đại lý cấp 1 sẽ nhận được số điểm point bằng 1/5 số điểm point khách hàng nhận được khi chơi game. Nếu khách hàng thuộc nhiều Clan khác nhau, mỗi đại lý được hưởng điểm Point theo tỷ lệ số Rik khách hàng mua bán với từng đại lý thuộc Clan đó trên tổng số Rik khách hàng đã mua bán với tất cả các đại lý.

Cụ thể: từ số điểm Point có thể quy đổi thành tiền ảo Rik như sau:

$$Rik = Point \times Rate\ Rik / 1000$$

(Số tiền ảo Rik = Số điểm Point x tỷ lệ quy đổi/1000)

Đối với đại lý, tỷ lệ quy đổi Rate Rik= 1; Đối với người chơi thường, tỷ lệ quy đổi được xác định tùy thuộc người chơi thuộc loại thành viên nào (tỷ lệ quy đổi từ 0-1).

Điểm Point chỉ được hình thành khi tài khoản tham gia chơi 1 trong 54 trò chơi được tích hợp trong hệ thống Rikvip/Tipclub.

Có phụ lục kèm theo đối với điểm Vippoint của tài khoản có giao dịch mua bán Rik với tài khoản đại lý cấp 2 Lê Văn T.

Trong quá trình làm đại lý cấp 2 có 635 tài khoản người chơi thực hiện có giao dịch mua bán Rik với Tới để tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài Rikvip/Tipclub, Cơ quan điều tra đã xác định được 2 tài khoản trực tiếp giao dịch với Lê Văn T là:

1. Chu Minh Đ - sinh năm 1991, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ốc Nhiêu, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Khoảng tháng 7, tháng 8 năm 2017, Đ sử dụng tài khoản game Tip.Club có tên đăng nhập “caynat.rik”, tên hiển thị là “MoitientuRik” tham gia chơi trò chơi “Tài-Xỉu” trên hệ thống game Tip.Club. Đ đặt phiên cao nhất là 1.000.000 Rik, thấp nhất là 10.000 Rik. Đ và Tới giao dịch tiền chủ yếu thông qua tài khoản Ngân hàng. Căn cứ dữ liệu máy chủ xác định tài khoản game của Đ có giao dịch mua bán Rik với Tới, đồng thời sao kê tài khoản Ngân hàng xác định có chuyển nhận tiền giữa Tới và Đ (số tiền mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng), song dữ liệu máy chủ game bài RikVip/Tip.club không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của Chu Minh Đ vào ngày 08/08/2017 và 09/08/2017, Đ không nhớ rõ từng lần đánh bạc, cũng không có tài liệu nào khác chứng minh cụ thể hành vi đánh bạc ngày nào, số tiền đánh cụ thể của từng lần. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Đ.

2. Nguyễn Văn B - sinh năm 1991, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ốc Nhiêu, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Khoảng tháng 7, tháng 8 năm 2017, B sử dụng tài khoản game Tip.Club có tên đăng nhập “vanB7890”, tên nhân vật là “pikachu15” tham gia chơi trò chơi “Tài-Xỉu” trên hệ thống game Tip.Club. B và Tới giao dịch nhận, trả tiền mua bán rik chủ yếu thông qua tài khoản Ngân hàng. Căn cứ dữ liệu máy chủ xác định tài khoản game của B có giao dịch mua bán Rik với Tới, đồng thời sao kê tài khoản Ngân hàng xác định có chuyển nhận tiền giữa Tới và B (số tiền mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng) nhưng dữ liệu máy chủ game bài RikVip/Tip.club không ghi nhận lịch sử tham gia đánh bạc của Nguyễn Văn B vào ngày 08/08/2017 và 09/08/2017, B không nhớ rõ từng lần đánh bạc, cũng không có tài liệu nào khác chứng minh cụ thể hành vi đánh bạc ngày nào, số tiền đánh cụ thể của từng lần. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với B.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của Lê Anh D và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được. Tới đã tự nguyện nộp toàn bộ tiền thu lợi bất chính.

* Vật chứng, tài liệu, đồ vật và tài sản thu giữ:

Ngày 01/10/2020, Lê Văn T đã tự nguyện nộp số tiền 95.901.000 đồng cho Cơ quan điều tra để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Đối với điện thoại, máy tính Tới sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội Cơ quan điều tra không thu giữ được do Tới đã bán thanh lý. Đối với thẻ Ngân hàng Tới đã làm mất và không sử dụng tài khoản Ngân hàng trên để giao dịch. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 sim thuê Bo nhà mạng Vinaphone mặt sau có in số 8984020011141992501 và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Văn T.

Quá trình điều tra, Tới giao nộp tài liệu Huy chương kháng chiến của ông nội vợ Tới là Nguyễn Văn Ổi và huy chương của Bác ruột là ông Nguyễn Văn Côn. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo Tới nộp Quyết định về việc quân nhân xuất ngũ, Đơn đề nghị của bị cáo là lao động chính đang nuôi bố, mẹ già và 02 con nhỏ hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, quá trình cư trú tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương và xin được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương.

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT-VKSPT-P2 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009;

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt Lê Văn T 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy Bn nhân dân xã Trung Trắc, huyện L, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc Lê Văn T phải nộp lại số tiền 95.901.000 đồng thu lợi bất chính do hành vi phạm tội mà có. Xác nhận Lê Văn T đã tự nguyện nộp số tiền 95.901.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim thuê Bo nhà mạng Vinaphone mặt sau có in số

8984020011141992501 thu giữ của Lê Văn T.

Trả lại cho Lê Văn T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Văn T.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 27/2/2017 đến ngày 09/8/2017, Lê Văn T làm đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Lê Anh D cho game bài Rikvip/Tipclub. đại lý cấp 2, Lê Văn T chuyển bán Rik cho 532 tài khoản và mua Rik của 391 tài khoản người chơi, với tổng doanh số chuyển, nhận Rik với người chơi là 71.532.765.891 Rik. Số tiền Lê Văn T thu lợi bất chính là 95.901.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các vật chứng thu giữ của vụ án. Do hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra và bị khởi tố trước 00 giờ ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành) nhưng sau ngày này mới truy tố, xét xử nên cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội theo hướng dẫn của Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 của Quốc hội khi xét xử đối với bị cáo. Cụ thể là: Đối với tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định hình phạt nhẹ hơn Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên Tòa án xét xử bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận Lê Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 theo như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép với quy mô lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 248 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến B trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ B năm đến mười năm:

....

b. Thu lợi bất chính lớn, rất lớn hoặc đặc biệt lớn;

Đối với Lê Anh D là một trong 25 đại lý cấp 1 vận hành game bài Rikvip/Tipclub. Ở giai đoạn 1 của vụ án Dũng đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm theo Bản án số 55/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 và Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm theo Bản án số 110/2018/HS-PT ngày 12/3/2019 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với Chu Minh Đ và Nguyễn Văn B quá trình điều tra xác định Đ và B có điểm Point, có hành vi giao dịch mua bán Rik để đánh bạc, có giao dịch chuyển tiền qua tài khoản Ngân hàng, xong không có tài liệu nào xác định Đ, B đánh bạc dưới hình thức nào (ngoài lời khai), Bo nhiều tiền, đánh ngày nào nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với B và Đ. Hành vi của Đ và B phải bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng từ thời điểm năm 2017 đến nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[2] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi và mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức được thua bằng tiền của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của toàn xã hội nói chung. Hiện nay hành vi tổ chức đánh bạc là một tệ nạn xã hội đang bị phản đối và lên án kịch liệt. Do đó, vụ án cần phải được xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền hưởng lợi bất chính là 95.901.000đ để khắc phục hậu quả; gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng (ông nội vợ Tới là Nguyễn Văn Ổi; Bác ruột của bị cáo là ông Nguyễn Văn Côn) được tặng thưởng Huân chương chống Mỹ cứu nước, bản thân bị cáo đã có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo Lê Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước và sau khi phạm tội luôn chấp hành nghĩa vụ nơi cư trú, bị cáo là lao động duy nhất đang nuôi bố, mẹ già và con nhỏ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do vậy cần áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 cho bị cáo hưởng mức hình phạt

tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến một trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và hình phạt bổ sung khác đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Số tiền thu lời bất chính 95.901.000đ của bị cáo cần truy thu để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền trên nên cần được xác nhận trong bản án.

Đối với 01 sim thuê Bo nhà mạng Vinaphone mặt sau có in số 8984020011141992501 thu giữ của Lê Văn T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Văn T không liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã đề nghị mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 03 (B) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy Bn nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo

dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Lê Văn T phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp bị cáo Lê Văn T thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lê Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp lại số tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có 95.901.000đ. Xác nhận bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền trên tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. *(Theo ủy nhiệm chỉ chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 04 ngày 04/12/2020 của Công an tỉnh Phú Thọ chuyển tiền cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo tài khoản 3949.0.105496900000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ).*

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim thuê Bo nhà mạng Vinaphone mặt sau có in số 8984020011141992501 của Lê Văn T dùng làm phương tiện phạm tội.

Trả lại cho Lê Văn T: 01 chứng minh thư nhân dân số 143360071 mang tên Lê Văn T do Công an tỉnh Hưng Yên cấp ngày 12/8/2014.

(Tình trạng vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 26 tháng 11 năm 2020).

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA*****Nơi nhận:***

- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp;
- Thi hành án hình sự;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, AV, VP.

Phạm Văn Toàn